

UBND XÃ ĐÔNG THÁI NINH
PHÒNG VĂN HÓA - XÃ HỘI

ĐIỂM HỌC SINH CẤP THCS THAM GIA KSNL
NĂM HỌC 2025 – 2026, MÔN TIẾNG ANH 7

STT	SBD	Họ và tên HS	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường TH&THCS	Điểm
1	101	Tạ Vũ Anh	Nam	13/09/2013	7B	Thái Đô	17,50
2	102	Vũ Kiều Anh	Nữ	13/06/2013	7B	Thái Đô	11,50
3	103	Giang Hải Anh	Nữ	14/09/2013	7A	Mỹ Lộc	6,50
4	104	Giang Quỳnh Anh	Nữ	14/09/2013	7A	Mỹ Lộc	6,75
5	105	Vũ Hương Quỳnh Anh	Nữ	16/09/2013	7A	Thái Xuyên	13,25
6	106	Vũ Ngọc Diệp	Nữ	21/07/2013	7A	Mỹ Lộc	12,50
7	107	Tạ Thị Huyền Diệu	Nữ	06/06/2013	7B	Thái Đô	15,50
8	108	Phạm Hồng Duyên	Nữ	30/05/2013	7A	Mỹ Lộc	12,50
9	109	Đỗ Tiến Đạt	Nam	31/05/2013	7A	Thái Học	14,25
10	110	Nguyễn Minh Khôi	Nam	19/11/2013	7B	Thái Đô	14,00
11	111	Ngô Phương Linh	Nữ	25/03/2012	7A	Thái Tân	5,25
12	112	Trần Bích Loan	Nữ	06/04/2013	7A	Thái Xuyên	Vắng
13	113	Nguyễn Thành Long	Nam	16/05/2013	7B	Thái Đô	14,00
14	114	Đỗ Khánh Ly	Nữ	07/07/2013	7A	Thái Xuyên	11,25
15	115	Phạm Ngọc Mai	Nữ	05/01/2013	7A	Mỹ Lộc	5,75
16	116	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	03/12/2013	7A	Thái Đô	11,00
17	117	Phạm Thị Thảo Nhi	Nữ	05/06/2013	7A	Thái Xuyên	14,25
18	118	Phạm Hà Phương	Nữ	22/08/2013	7A	Mỹ Lộc	9,25
19	119	Trần Bảo Quyên	Nữ	19/12/2013	7A	Thái Đô	14,00
20	120	Vũ Phương Thanh	Nữ	05/01/2013	7A	Thái Đô	12,50
21	121	Lê Anh Thư	Nữ	13/10/2013	7B	Thái Xuyên	10,25
22	122	Bùi Thu Trang	Nữ	06/12/2013	7A	Mỹ Lộc	10,50